

Số: 449 /QĐ-UBND

Cầu ngang, ngày 02 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;
hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 1476/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

Căn cứ Quyết định số 4442/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang ban hành kế hoạch Quy định về xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Cầu Ngang.

Căn cứ Quyết định số 3559/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn huyện Cầu Ngang.

Căn cứ Quyết định số 3318 /QĐ-UBND ngày 02/11/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện Cầu Ngang.

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tại Tờ trình số 41/TTr-PTP ngày 28/01/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

Điều 2. Giao Phòng Tư pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Huyện ủy và HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Tư pháp huyện, Thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện, Thủ trưởng các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện (3 hệ), chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *lu*

Nơi nhận:

- Sở Tư Pháp (b/c);
- TT HU, TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện (đ/b);
- Như Điều 3;
- LĐVP;NC;
- Trang TTĐT huyện (đăng tải);
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *lu*



Nguyễn Văn Nga

Cầu Ngang, ngày 02 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;
xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 02/02/2021
của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai, thực hiện có chất lượng, hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); Luật hòa giải ở cơ sở. Xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính Phủ; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính Phủ về ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 ; Quyết định số 1521/ QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính Phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 31/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL, ý thức tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân và Chỉ thị số 12- CT/TU ngày 23/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở và các văn bản có liên quan; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2021.

b) Phát huy vai trò của Phòng Tư pháp (Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL) trong việc tham mưu, tư vấn giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo phương châm hướng về cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ và đổi mới công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật xây dựng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả để nhân rộng; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt, thực hiện tốt quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát nhiệm vụ được giao trong Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở, Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, các nghị quyết, chỉ thị, chỉ đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của phòng, ban ngành huyện và cấp xã (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị).

b) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện, cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, kết nối, lồng ghép các hoạt động.

- PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng tập trung về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ chung về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

1.1. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện thể chế, chính sách có liên quan đến việc triển khai Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở, trọng tâm là số hóa công tác PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng ban, ngành huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Theo quy định của cơ quan gửi lấy ý kiến

- sản phẩm: báo cáo đề xuất; các hội thảo, tọa đàm được tổ chức (nếu có).

b) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện theo nhiệm vụ được giao.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/ 2021.

- Sản phẩm: Văn bản, hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện.

c) Đóng góp xây dựng các dự thảo văn bản sau:

Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; dự thảo Đề án “Đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL” để Bộ Tư pháp trình Thủ tướng Chính phủ; dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách chấm điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

Nghiên cứu, đóng góp, đề xuất xây dựng Bộ tiêu chí quốc gia về chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư Pháp.

- Sản phẩm: Văn bản đóng góp các dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, các dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Tư pháp; báo cáo đóng góp, đề xuất; tọa đàm, hội thảo, lấy ý kiến đóng góp dự thảo...

d) Nghiên cứu, đóng góp, đề xuất xây dựng Đề án “Tuyên truyền, PBGDPL đặc thù cho người khuyết tật giai đoạn 2021-2030” để Bộ Tư pháp trình Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Phòng Y tế; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư Pháp.

- Sản phẩm: Văn bản đóng góp dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; giải đáp nghiệp vụ, khó khăn, vướng mắc; trả lời kiến nghị của Phòng, ban, ngành, địa phương, cử tri về những nội dung thuộc phạm vi quản lý

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch kiểm tra; theo đề nghị của cơ quan, đơn vị chức năng.

- Sản phẩm: Kế hoạch và báo cáo kết quả kiểm tra; văn bản hướng dẫn, giải đáp, trả lời kiến nghị.

a) Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện.

b) Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”, trọng tâm là tổ chức Cuộc thi “Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật giỏi về pháp luật phòng, chống tham nhũng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan Kiểm tra-Thanh tra; các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, khi Sở Tư Pháp chọn huyện để chỉ đạo điểm sau đó triển khai thực hiện.

- Sản phẩm: Kế hoạch, công văn hướng dẫn triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện.

c) Triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch phối hợp giữa Phòng Tư pháp và Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018 - 2022; Kế hoạch phối hợp giữa Phòng Tư pháp và Hội Luật gia huyện thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý và tư vấn pháp luật giai đoạn 2018 - 2023; Kế hoạch phối hợp giữa Phòng Tư pháp và huyện đoàn Cầu Ngang giai đoạn 2018 - 2022.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Hội Liên hiệp Phụ nữ ; Hội Luật gia; Huyện đoàn Cầu Ngang; và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Kế hoạch; các hoạt động phối hợp được triển khai.

1.3. Triển khai thực hiện Chương trình bồi dưỡng, nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho nguồn nhân lực làm công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL theo Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); rà soát, củng cố, xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, chú trọng là người dân tộc thiểu số.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III-IV/2021.

- Sản phẩm: (do Sở Tư Pháp tổ chức tập huấn), có Kế hoạch; cấp phát tài liệu/lớp tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả.

b) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung cho hòa giải viên ở cơ sở (ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III-IV/2021.

- Sản phẩm: (do Sở Tư Pháp tổ chức tập huấn), có Kế hoạch; cấp phát tài liệu/lớp tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện quản lý, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III-IV/2021.

- Sản phẩm: (do Sở Tư Pháp tập huấn), có Kế hoạch; cấp tài liệu/lớp tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả.

1.4. Tăng cường học tập kinh nghiệm trong quản lý, triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm

- Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, tài liệu phổ biến, toạ đàm, báo cáo kết quả.

2. Nhiệm vụ cụ thể về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2.1. Về PBGDPL

a) Ban hành kế hoạch, phân công trách nhiệm triển khai, phổ biến các luật, Bộ luật có hiệu lực thi hành năm 2021 trên địa bàn huyện

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và tổ chức thành viên của Mặt trận; Ủy ban nhân dân các xã thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản hướng dẫn; báo cáo thực hiện.

b) Tổng kết Kế hoạch thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 26/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các đề án trong Chương trình; phát huy vai trò của ngành Tư pháp trong quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thẩm định, điều phối thực hiện các chương trình, đề án.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, ngành đoàn thể huyện; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và tổ chức thành viên của Mặt trận; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Kế hoạch tổng kết; văn bản hướng dẫn; báo cáo tổng kết.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Thực hiện chuyển đổi số trong PBGDPL phù hợp với yêu cầu tình hình mới, gắn với triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn ; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm. Khi Sở Tư Pháp tập huấn

- Sản phẩm: Trang thông tin điện tử của huyện được xây dựng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh. kết nối dữ liệu, nội dung PBGDPL và các ứng dụng về PBGDPL trên trang thông tin điện tử của Sở Tư Pháp.

d) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện (có Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2021).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện.

- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản hướng dẫn; báo cáo.

đ) Phổ biến các văn bản, chính sách cho cán bộ, Nhân dân, tập trung vào các luật, Bộ luật, pháp lệnh, văn bản mới thông qua năm 2020 và năm 2021; các chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; các quy định pháp luật phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; biển, đảo; cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tội phạm, ma túy, dịch bệnh, thiên tai; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên; Công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; Hội nghị/tọa đàm/tài liệu tuyên truyền; báo cáo kết quả thực hiện.

e) Tổ chức đợt cao điểm PBGDPL phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I-II/2021.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; tài liệu PBGDPL; báo cáo kết quả thực hiện.

g) Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2021 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các sở, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm; cao điểm từ ngày 01/11 đến ngày 09/11/2021.
- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; Kế hoạch hưởng ứng; báo cáo kết quả thực hiện.

h) Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân trong hệ thống cơ sở giáo dục (các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân); Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp) và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư Pháp.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả phối hợp nghiên cứu, đề xuất.

i) Tổng hợp, đánh giá, chấm điểm, xếp loại công tác PBGDPL; xây dựng báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Thời gian thực hiện: Quý II/2021.

- Sản phẩm: Báo cáo đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn huyện; báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP.

k) Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL (theo quy định tại Mục 2, Chương II)

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp (hướng dẫn chung); đề nghị Công an huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện, Ban Chỉ huy đồn Biên phòng huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Dân tộc huyện, phòng, ban ngành khác có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện.

2.2. Về hòa giải ở cơ sở

a) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, Quy chế phối hợp trong việc quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Các hoạt động, Báo cáo kết quả thực hiện.

b) Phối hợp với cơ quan dân vận các cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “dân vận khéo”

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ban Dân vận cùng cấp. và hệ thống cơ quan dân vận địa phương.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện.

2.3. Về đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 619/QĐ-TTg.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện; văn bản hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện; tài liệu (sổ tay, hỏi đáp pháp luật).

b) Xây dựng, thực hiện Kế hoạch triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sau khi được ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã thị trấn và cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý IV/2021.
- Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản hướng dẫn thực hiện.

c) Hướng dẫn thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới; thực hiện nhiệm vụ được giao

trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện.

- Sản phẩm: Văn bản; báo cáo; tài liệu có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, đề nghị các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2021 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị (phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL bao gồm cả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện, công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm. Kế hoạch xây dựng hoàn thành gửi về Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện (qua Phòng Tư pháp) trước ngày 30/01/2021 để tổng hợp, theo dõi.

2. Phòng Tư pháp - Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị là Thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tham mưu giúp Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp. Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ vào Kế hoạch này tham mưu, giúp Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL thuộc phạm vi trách nhiệm của Hội đồng, bảo đảm quyền được thông tin về pháp luật của công dân. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ theo quy định.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, theo dõi kết quả, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; Định kỳ 6 tháng, năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật bằng văn bản và kèm theo biểu thống kê số liệu theo thời hạn quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp gửi về Phòng Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Sở Tư pháp.

Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này và các chương trình, đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước cấp của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định và các nguồn huy động, hỗ trợ, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Phòng Tư pháp - Thường trực Hội đồng PHPBGDPL Huyện để tham mưu Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện./.